

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 15/2007/NQ-HĐND

Quảng Ngãi, ngày 16 tháng 7 năm 2007

**NGHỊ QUYẾT
Về nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2007**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI
KHOÁ X- KỲ HỌP THỨ 12**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Trên cơ sở xem xét báo cáo của UBND tỉnh về tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2007, báo cáo của các ngành chức năng tỉnh, báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND và ý kiến của đại biểu HĐND tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Tán thành báo cáo của UBND tỉnh về tình hình thực hiện kế hoạch kinh tế- xã hội 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2007, Hội đồng nhân dân tỉnh lưu ý một số vấn đề sau:

I. Đánh giá tình hình kinh tế- xã hội 6 tháng đầu năm 2007

Trong 6 tháng đầu năm 2007, bên cạnh những thuận lợi cơ bản, tỉnh ta còn gặp nhiều khó khăn do thiên tai, chỉ số giá tiêu dùng và giá cả một số nguyên vật liệu tăng khá mạnh, ảnh hưởng đến đời sống nhân dân và sản xuất kinh doanh. Nhưng dưới sự lãnh đạo của Tỉnh uỷ, sự chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh, sự nỗ lực của các cấp, các ngành và nhân dân trong tỉnh, tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2007 tiếp tục phát triển, duy trì tốc độ tăng trưởng tương đối khá so với cùng kỳ 2006 (đạt 11,3%); sản xuất nông nghiệp ổn định; dịch cúm gia cầm tiếp tục được khống chế; kim ngạch xuất khẩu, doanh thu dịch vụ đều tăng; thu ngân sách nhà nước đạt 52,9 % kế hoạch; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; các hoạt động văn hoá, xã hội có nhiều tiến bộ.

Tuy nhiên, tình hình thực hiện kế hoạch kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2007 vẫn còn những tồn tại, hạn chế cần lưu ý: Tốc độ tăng trưởng kinh tế 6 tháng đầu năm tuy có tăng hơn cùng kỳ năm 2006 nhưng còn ở mức thấp so với chỉ tiêu đề ra (GDP tăng 11,3%, chỉ tiêu từ 13% - 14%). Chỉ tiêu tăng trưởng giá trị sản xuất ngành công nghiệp - xây dựng đạt thấp (tăng 18,4%, chỉ tiêu 26 - 27%); việc triển khai thực hiện một số đề án phát triển kinh tế - xã hội, tiến độ thực hiện một số dự án, công trình trọng điểm quá chậm, còn dàn trải, lãng phí trong đầu tư xây dựng cơ bản nhưng chưa được khắc phục, giải ngân vốn ngân sách nhà nước đạt thấp (bằng 28,3% kế hoạch); công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư, giải phóng mặt bằng còn nhiều ách tắc chưa được tháo gỡ; tình trạng ô nhiễm môi trường ở Khu kinh tế Dung Quất, các Khu công nghiệp, khu vực đô thị có xu hướng gia tăng; tình trạng phá rừng, khai thác

tài nguyên trái phép vẫn tiếp tục xảy ra; công tác quản lý sử dụng đất kém hiệu quả. Một số nhiệm vụ trên lĩnh vực văn hoá - xã hội còn hạn chế; chất lượng dạy và học chưa cao, nhất là ở miền núi và trường bán công, bỏ túc văn hoá; công tác quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm chưa chặt chẽ; công tác cải cách hành chính chưa đồng bộ, kỷ cương, kỷ luật hành chính thực hiện chưa nghiêm, còn đùn đẩy, né tránh trách nhiệm; công tác giải quyết khiếu nại tố cáo đạt tỷ lệ chưa cao; tình hình tai nạn giao thông tăng cả 3 tiêu chí: số vụ, số người chết và số người bị thương so với cùng kỳ.

II. Nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2007

1. Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tốc độ phát triển công nghiệp - xây dựng trên địa bàn tỉnh; tiếp tục đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế; nâng cao hiệu quả đầu tư, sản xuất kinh doanh nhằm đạt mức tăng trưởng GDP từ 13 - 14% theo kế hoạch năm 2007. Giải quyết tốt các vấn đề xã hội như giáo dục - đào tạo, y tế, xoá đói giảm nghèo, bảo vệ môi trường; bảo đảm quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội.

2. Triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 836/CT-TTg ngày 02/7/2007 của Thủ tướng Chính phủ về “Tăng cường quản lý về đầu tư bằng nguồn vốn nhà nước 6 tháng cuối năm 2007”, trong đó chú ý không bố trí vốn trong năm 2007 cho các dự án chưa có quyết định đầu tư hoặc có quyết định đầu tư sau ngày 31/10/2006. Tăng cường công tác quản lý sử dụng đất, xử lý dứt điểm các quy hoạch, các dự án “treo”, kiên quyết thu hồi các dự án không thực hiện đúng các quy định của pháp luật. Tập trung đẩy nhanh tiến độ các công trình trọng điểm như: đường Dung Quất - Trà Bồng - Trà My, đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh, Trường Đại học Phạm Văn Đồng, Hồ chứa nước Nước Trong, kết cấu hạ tầng Khu kinh tế Dung Quất, các khu công nghiệp của tỉnh và kết cấu hạ tầng thành phố Quảng Ngãi... Chú trọng công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tổ chức tốt công tác tái định cư, tái định canh, bảo đảm ổn định đời sống nhân dân và bàn giao mặt bằng cho chủ đầu tư theo đúng kế hoạch.

3. Tập trung chỉ đạo các chương trình phát triển Khu kinh tế Dung Quất. Tăng cường sự phối giữa các cấp, các ngành và địa phương trong công tác quản lý Khu kinh tế Dung Quất, chú trọng việc thu hút đầu tư có chọn lựa theo một số lĩnh vực ưu tiên, chỉ đạo phát triển các ngành công nghiệp phụ trợ, các dịch vụ đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần của chuyên gia, người lao động; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự xã hội và an toàn giao thông.

4. Triển khai kế hoạch sản xuất vụ Đông - Xuân 2007- 2008; chủ động phòng chống lụt bão, phòng chống hạn, phòng cháy chữa cháy rừng, phòng dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi; tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng, kiên quyết xử lý đúng pháp luật những trường hợp lợi dụng các hoạt động phát triển kinh tế xã hội để phá rừng, khai thác khoáng sản trái phép; đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giao đất, giao rừng cho tổ chức và cá nhân ở các huyện miền núi gắn với việc sắp xếp đổi mới các nông, lâm trường và Ban quản lý rừng phòng hộ. Kiểm tra, kiên quyết xử lý tình trạng ô nhiễm môi trường các khu đô thị, Khu kinh tế Dung Quất, Khu công nghiệp tỉnh, các vùng nuôi tôm trên cát; đẩy mạnh việc trồng cây xanh trong đô thị.

5. Tập trung chỉ đạo các cấp, các ngành tăng cường quản lý ngân sách; kiểm tra giám sát chặt chẽ tính hiệu quả, công khai minh bạch trong thu chi ngân sách và quản lý tài sản công; chỉ đạo các chủ đầu tư, các cơ quan, đơn vị, địa phương sai phạm tài chính trong chi đầu tư xây dựng cơ bản và chi thường xuyên thực hiện nghiêm túc kiến nghị của Kiểm toán nhà nước và thanh tra tài chính năm 2006.

6. Rà soát, chỉ đạo thực hiện đúng tiến độ các chương trình mục tiêu quốc gia, bảo đảm hoàn thành các chỉ tiêu về giảm hộ nghèo, giải quyết việc làm, tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân. Chuẩn bị tốt các điều kiện để thực hiện nhiệm vụ năm học 2007- 2008. Có giải pháp tích cực, khả thi để hoàn thành phổ cập trung học cơ sở, đồng thời giảm tỷ lệ học sinh bỏ học ở miền núi. Tổ chức các hoạt động đền ơn đáp nghĩa nhân kỷ niệm 60 năm Ngày Thương binh-Liệt sĩ (27 tháng 7) một cách thiết thực, hiệu quả. Hoàn thành việc hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà ở cho các hộ nghèo 134 và nhà Đại đoàn kết theo đúng tiến độ, riêng hộ gia đình có công với cách mạng hoàn thành trong năm 2007. Thực hiện tốt cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”.

7. Tiếp tục thực hiện tốt các nội dung cải cách hành chính giai đoạn 2006-2010; triển khai thực hiện nghiêm Quyết định số 93/2007/QĐ-TTg ngày 22/6/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc “Ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương” theo tinh thần thuận lợi cho công dân, thân thiện với doanh nghiệp. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức. Đẩy mạnh công tác triển khai thực hiện chương trình hành động về phòng chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ở các cấp, các ngành, đơn vị trong tỉnh; xử lý nghiêm minh những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi tham nhũng, tiêu cực.

8. Thực hiện tốt các nhiệm vụ quốc phòng - an ninh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, chỉ đạo công tác tuyển quân đợt II/2007 và tổ chức đăng ký nghĩa vụ quân sự năm 2008 bảo đảm chỉ tiêu, kế hoạch được giao. Giải quyết tốt đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, nâng cao ý thức trách nhiệm của công dân, của các cơ quan liên quan và chính quyền các cấp. Triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 32/2007/NQ-CP ngày 29/6/2007 của Chính phủ “Về một số giải pháp cấp bách nhằm kiểm chế tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông”; thực hiện các giải pháp đồng bộ nhằm giảm tai nạn giao thông trên địa bàn tỉnh ở cả 3 tiêu chí.

Điều 2.

- Hội đồng nhân dân tỉnh cơ bản thống nhất với danh mục công trình bổ sung kế hoạch thực hiện đầu tư và chuẩn bị đầu tư năm 2007 (*có danh mục kèm theo*). Riêng công trình Ký túc xá sinh viên Quảng Ngãi tại Đại học quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, giao Thường trực HĐND tỉnh thống nhất với UBND tỉnh, báo cáo HĐND tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

- Về tổng biên chế hành chính và tổng biên chế sự nghiệp năm 2008 của tỉnh, giao UBND tỉnh thực hiện theo số lượng của năm 2007 (theo Nghị quyết số 48/2006/NQ-HĐND ngày 08/7/2006 của HĐND tỉnh).

Điều 3. Giao cho UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này. Thường trực HĐND, các Ban HĐND, đại biểu HĐND tỉnh thường xuyên kiểm tra, đôn đốc giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Hội đồng nhân dân tỉnh khoá X, kỳ họp thứ 12 kêu gọi các cấp, các ngành, quân và dân trong tỉnh tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước hoàn thành tốt các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2007.

Nghị quyết này được kỳ họp lần thứ 12 - HĐND tỉnh khoá X thông qua ngày 13 tháng 7 năm 2007./.

CHỦ TỊCH

Phạm Minh Toán

DANH MỤC CÔNG TRÌNH BỔ SUNG KẾ HOẠCH THỰC HIỆN ĐẦU TƯ NĂM 2007
(Kèm theo Nghị quyết số 15/2007/NQ-HĐND ngày 16/7/2007 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Tên công trình	Đầu mối giao kế hoạch	Địa điểm xây dựng	Công suất thiết kế	Tổng mức đầu tư	Dự kiến kế hoạch vốn năm 2007	Ghi chú
	TỔNG CỘNG				299,489	50,840	
1	Tượng đài chiến thắng Mô Cày	Sở Văn hoá – Thông tin	Mộ Đức		2,671	100	Đã phê duyệt thiết kế BVTC, dự toán và tổng dự toán. Đã có kế hoạch chuẩn bị xây dựng, bổ sung vốn vào cuối năm
2	Hai Trạm thú y huyện Mộ Đức và huyện Sơn Tịnh	Sở NN và PTNT	Mộ Đức, Sơn Tịnh	228 m ² sàn	660	40	Đã phê duyệt thiết kế BVTC, dự toán và tổng dự toán. Đã có kế hoạch chuẩn bị xây dựng, bổ sung vốn vào cuối năm
3	Tái định cư vùng sạt lở ven biển xã Bình Châu (giai đoạn II)	UBND Bình Sơn	Bình Sơn		3,158	200	Đã có hồ sơ TKBVTC và tổng dự toán được duyệt. Xin bổ sung
4	Khu dân cư trục đường Đường Bàu Giang - Cầu Mới	Sở GTVT	Thành phố		290,000	50,000	nguồn tạm ứng KBNN
5	Khắc phục sạt lở tại khu vực Lăng Ông huyện Lý Sơn	Sở Thủy sản	Lý Sơn		3,000	500	Khẩn cấp. Vốn khắc phục lũ lụt. Thực hiện theo cơ chế vừa thiết kế vừa thi công

DANH MỤC CÔNG TRÌNH BỔ SUNG KẾ HOẠCH CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ NĂM 2007

(Kèm theo Nghị quyết số 15/2007/NQ-HĐND ngày 16/7/2007 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Tên công trình	Đầu mối giao kế hoạch	Địa điểm xây dựng	Công suất thiết kế	Tổng mức đầu tư	Dự kiến Kế hoạch vốn năm 2007	Ghi chú
	TỔNG CỘNG				86,049	1,040	
	A- Các công trình cần lập dự án ngay				58,551	820	
1	Ký túc xá sinh viên Quảng Ngãi tại Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh	Sở Xây dựng	Tỉnh Bình Dương		15,500	500	Ngân sách tỉnh
2	Quy hoạch chi tiết khu trung tâm hành chính tỉnh	Sở Xây dựng	TP Quảng Ngãi	16,5 ha	500	50	Ngân sách tỉnh
3	Nhà làm việc Đội QLTT số 2 Đức Phổ	Sở TM và DL	Đức Phổ	228 m2 sàn	660	20	Ngân sách tỉnh
4	Nhà làm việc các Ban quản lý dự án trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	Sở NN và PTNT	TP Quảng Ngãi	803 m2 sàn	2,860	50	Ngân sách tỉnh khoảng 1 tỷ đồng, phần còn lại vốn của các dự án và các BQL dự án.
5	Trung tâm mắt tỉnh Quảng Ngãi	Sở Y tế	TP Quảng Ngãi	1600 m2 sàn	6,531	50	Đã có 800 triệu vốn nước ngoài
6	Trung tâm thông tin tài nguyên môi trường	Sở TN và MT	TP Quảng Ngãi		500	50	Phần vốn của tỉnh (xây lắp), phần vốn của TW đầu tư thiết bị

7	Tuyến đường ngã ba Trà Bao - Trà Quân	UBND Tây Trà	Xã Trà Quân	06 km				Nguồn vượt thu mới được trung ương bổ sung năm 2007. Đã có hồ sơ TKBVTC.	
8	Kê Nghĩa Dũng	UBND TP Quảng Ngãi	TP Quảng Ngãi				7,000	50	Khẩn cấp. Vốn khắc phục lũ lụt
	B- Các công trình còn lại						27,498	140	
9	Đường Lê Khiết (đoạn đường từ đường Quang Trung đến đường CM tháng 8)	UBND TP Quảng Ngãi	TP Quảng Ngãi	343 m			4,411	20	Phục vụ cho Siêu thị Coop Mart. Vốn ngân sách thành phố, tỉnh hỗ trợ
10	Cải tạo, nâng cấp các tuyến đường Duy Tân, Ngô Quyền, Nguyễn Bá Loan	UBND TP Quảng Ngãi	TP Quảng Ngãi	581 m			1,500	20	Xung quanh chợ thành phố. Vốn ngân sách thành phố, tỉnh hỗ trợ.
11	Mở rộng nút giao thông ngã tư Sơn Tịnh, huyện Sơn Tịnh	UBND Sơn Tịnh	Sơn Tịnh				4,800		Ngân sách huyện và vốn khác
12	Mở rộng nút giao thông ngã Sáu Hoanh (QL 1A cũ) - Cầu Chui Tịnh Ấn Đông, huyện Sơn Tịnh	UBND Sơn Tịnh	Sơn Tịnh				3,700	20	Ngân sách huyện, ngân sách tỉnh hỗ trợ 1 tỷ đồng
13	Quy hoạch chung Khu du lịch Đặng Thủy Trâm	Sở TM và DL	Đức Phổ	200 ha			1,000	20	Ngân sách tỉnh
14	Điều chỉnh quy hoạch chi tiết Công viên Thiên Ấn	Sở TM và DL	Sơn Tịnh	200 ha			746	20	Ngân sách tỉnh
15	Điểm du lịch nước khoáng Nghĩa Thuận	Sở TN và MT	Tư Nghĩa					20	Ngân sách tỉnh

16	Cắm mốc giới các loại rừng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	Sở NN và PTNT	Tỉnh Quảng Ngãi	165.413 ha	2,500		Nguồn vốn từ quỹ đất
17	Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý tài chính tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2010	Sở Tài chính	Toàn tỉnh		8,841	20	Bộ Tài chính hỗ trợ 2,1 tỷ đồng
18	Nạo vét cửa Đại	Sở GTVT					
19	Trụ sở UBND 07 xã trong Khu kinh tế Dung Quất: Bình Hải, Bình Đông, Bình Thạnh, Bình Hoà, Bình Thuận, Bình Chánh, Bình Phú(*)	UBND Bình Sơn	Bình Sơn				Ngân sách huyện và các nguồn vốn khác
	C- Các dự án tìm cơ hội đầu tư				-	80	
20	Cảng neo trú tàu thuyền và cửa biển Mỹ Á	Sở Thủy sản	Đức Phổ	500 thuyền		20	Ngân sách tỉnh hỗ trợ lập dự án
21	Kè chống sạt lở hạ lưu sông Trà Bồng	UBND Bình Sơn	Bình Sơn			20	Ngân sách tỉnh hỗ trợ lập dự án
22	Dự án nâng cao năng lực phòng cháy, chữa cháy rừng cho lực lượng kiểm lâm tỉnh giai đoạn 2007 - 2010	Sở NN và PTNT				20	Ngân sách tỉnh hỗ trợ lập dự án
23	Kè Sông Vệ	Sở NN và PTNT	Tur Nghĩa			20	Ngân sách tỉnh hỗ trợ lập dự án